

Số: 849 /QĐ-DHN

Hà Nội, ngày 05 tháng 11 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Chuẩn đầu ra 07 Chương trình đào tạo, trình độ Tiến sĩ

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC DƯỢC HÀ NỘI

Căn cứ quyết định số 828/BYT-QĐ ngày 29/9/1961 của Bộ Y tế về việc tách Trường Đại học Y Dược thành hai trường Đại học Y khoa và Đại học Dược khoa trực thuộc Bộ Y tế;

Căn cứ Công văn số 2196/BGDĐT - GDĐH ngày 22/4/2010 của Bộ GD&ĐT về việc hướng dẫn xây dựng và công bố chuẩn đầu ra ngành đào tạo;

Căn cứ Thông tư số 01/2014/TT-BGD&ĐT ngày 14/01/2014 của Bộ GD&ĐT ban hành khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam;

Căn cứ Quyết định số 1982/QĐ-TTg ngày 18/10/2016 của Thủ tướng chính phủ phê duyệt Khung trình độ quốc gia Việt Nam;

Căn cứ Thông tư 17/2021/TT-BGDĐT ngày 22/6/2021 của Bộ GD&ĐT quy định về chuẩn chương trình đào tạo, xây dựng, thẩm định và ban hành chương trình đào tạo các trình độ của giáo dục đại học;

Căn cứ Quyết định số 635/QĐ-DHN ngày 25/8/2021 của Hiệu trưởng Trường Đại học Dược Hà Nội ban hành Quy định về tuyển sinh và đào tạo trình độ tiến sĩ dược học;

Căn cứ Biên bản cuộc họp Hội đồng Khoa học và Đào tạo Trường Đại học Dược Hà Nội ngày 18/10/2021;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Đảm bảo chất lượng & Khảo thí.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo quyết định này Chuẩn đầu ra 07 Chương trình đào tạo trình độ Tiến sĩ của Trường Đại học Dược Hà Nội.

Điều 2. Căn cứ Chuẩn đầu ra được ban hành tại Quyết định này, các bộ môn, phòng chức năng và các đơn vị liên quan có nhiệm vụ tổ chức triển khai thực hiện, xây dựng Chương trình đào tạo để đảm bảo đạt được Chuẩn đầu ra.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký, Các ông (bà) Trưởng phòng Sau đại học, Đảm bảo chất lượng & Khảo thí, Tổ chức - Hành chính và Trưởng các bộ môn và đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Bộ GD&ĐT;
- Chủ tịch HĐT;
- Website;
- Lưu VT; ĐBCL&KT.



CHUẨN ĐẦU RA

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 849 /QĐ-DHN, ngày 05 tháng 11 năm 2021
của Hiệu trưởng Trường Đại học Dược Hà Nội)

Tên ngành đào tạo: Công nghệ dược phẩm và bào chế thuốc

Trình độ đào tạo: Tiến sĩ

1. Yêu cầu về kiến thức

1.1. Đạt trình độ ngoại ngữ từ bậc 4/6 trở lên theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam hoặc tương đương.

1.2. Cập nhật, làm chủ được các giá trị cốt lõi trong học thuật của ngành công nghệ dược phẩm và bào chế thuốc.

1.3. Vận dụng các phương pháp nghiên cứu khoa học để phát triển lý thuyết, công nghệ mới của ngành công nghệ dược phẩm và bào chế thuốc.

1.4. Vận dụng được hệ thống lý thuyết tiên tiến và kiến thức thực tế chuyên sâu để phát hiện, phát triển tri thức mới, công nghệ mới trong lĩnh vực nghiên cứu - phát triển, sản xuất thuốc, nguyên liệu làm thuốc, mỹ phẩm và thực phẩm chức năng.

2. Yêu cầu về kỹ năng

2.1. Sử dụng thành thạo các phương pháp thực nghiệm khoa học trong nghiên cứu và phát triển nguyên liệu làm thuốc, thuốc, mỹ phẩm và thực phẩm chức năng.

2.2. Có kỹ năng tổng hợp và bổ sung tri thức chuyên môn thuộc ngành công nghệ dược phẩm và bào chế thuốc.

2.3. Suy luận, đánh giá được các vấn đề khoa học thuộc ngành công nghệ dược phẩm và bào chế thuốc và đưa ra những hướng xử lý một cách sáng tạo.

2.4. Phổ biến tri thức, thiết lập mạng lưới hợp tác nghiên cứu và quản lý, điều hành, tư vấn các hoạt động chuyên môn.

2.5. Trao đổi học thuật trong nước và quốc tế thuộc lĩnh vực dược.

2.6. Tham gia giảng dạy và hướng dẫn nghiên cứu khoa học thuộc ngành công nghệ dược phẩm và bào chế thuốc.

2.7. Có kỹ năng ngoại ngữ có thể hiểu được các báo cáo phức tạp, viết được bài báo, tham gia báo cáo khoa học, trao đổi học thuật thuộc lĩnh vực công nghệ dược phẩm và bào chế thuốc và một số lĩnh vực liên quan.

2.8. Triển khai, cải tiến, phát hiện, phát triển được công nghệ mới, tri thức mới trong nghiên cứu và phát triển nguyên liệu làm thuốc, thuốc, mỹ phẩm và thực phẩm chức năng.

3. Yêu cầu về mức tự chủ và trách nhiệm

3.1. Có khả năng đưa ra các ý tưởng mới đáp ứng nhanh với sự thay đổi của môi trường.

3.2. Có khả năng đánh giá các ý kiến chuyên môn liên quan đến lĩnh vực dược và đưa ra những kết luận mang tính chuyên gia, bảo vệ và chịu trách nhiệm về những kết luận đó.

3.3. Có năng lực tổng hợp trí tuệ tập thể, dẫn dắt chuyên môn để xử lý các vấn đề quy mô khu vực và quốc tế.

3.4. Có khả năng tự định hướng phát triển năng lực cá nhân và dẫn dắt người khác.

3.5. Có khả năng tổ chức, quản lý, điều hành, phát triển các hoạt động nghiên cứu và nhóm nghiên cứu.

4. Vị trí làm việc của người học sau khi tốt nghiệp

4.1. Giảng dạy, nghiên cứu khoa học trong các đơn vị đào tạo và nghiên cứu về lĩnh vực dược.

4.2. Đảm nhiệm các vị trí công tác có yêu cầu sử dụng tiến sĩ công nghệ dược phẩm và bào chế thuốc trong các cơ quan quản lý, cơ sở điều trị, sản xuất, kinh doanh, kiểm tra giám sát chất lượng dược phẩm, mỹ phẩm và thực phẩm chức năng.

4.3. Đảm nhiệm vị trí cán bộ quản lý, chuyên gia trong ngành nghiên cứu.

4.4. Thành lập và điều hành các trung tâm, viện nghiên cứu, phòng thí nghiệm chuyên ngành.

5. Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường

5.1. Có khả năng tự học tập, nâng cao năng lực chuyên môn, tự đào tạo và đào tạo.

5.2. Tham dự các chương trình đào tạo sau tiến sĩ.

5.3. Tiếp tục nghiên cứu những hướng mới, chuyên sâu trong ngành đào tạo. *uy*

HIỆU TRƯỞNG

***Nguyễn Hải Nam**

CHUẨN ĐẦU RA

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 849 /QĐ-DHN, ngày 05 tháng 11 năm 2021
của Hiệu trưởng Trường Đại học Dược Hà Nội)

Tên ngành đào tạo: Hóa dược

Trình độ đào tạo: Tiến sĩ

1. Yêu cầu về kiến thức

1.1. Đạt trình độ ngoại ngữ từ bậc 4/6 trở lên theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam hoặc tương đương.

1.2. Cập nhật, làm chủ được các giá trị cốt lõi trong học thuật của ngành hóa dược.

1.3. Vận dụng các phương pháp nghiên cứu khoa học để phát triển lý thuyết, công nghệ mới của ngành hóa dược.

1.4. Vận dụng được hệ thống lý thuyết tiên tiến và kiến thức thực tế chuyên sâu để phát hiện, phát triển tri thức mới, phương pháp tổng hợp mới, hợp chất mới có hoạt tính sinh học trong nghiên cứu phát triển nguyên liệu làm thuốc.

2. Yêu cầu về kỹ năng

2.1. Sử dụng thành thạo các lý thuyết khoa học, phương pháp, công cụ, phục vụ nghiên cứu và phát triển chuyên ngành.

2.2. Có kỹ năng tổng hợp và bổ sung tri thức chuyên môn thuộc ngành hóa dược.

2.3. Suy luận, đánh giá được các vấn đề khoa học thuộc ngành hóa dược và đưa ra những hướng xử lý một cách sáng tạo.

2.4. Phổ biến tri thức, thiết lập mạng lưới hợp tác nghiên cứu và quản lý, điều hành, tư vấn các hoạt động chuyên môn.

2.5. Trao đổi học thuật trong nước và quốc tế thuộc lĩnh vực dược.

2.6. Tham gia giảng dạy và hướng dẫn nghiên cứu khoa học thuộc ngành hóa dược.

2.7. Có kỹ năng ngoại ngữ có thể hiểu được các báo cáo phức tạp, viết được bài báo, tham gia báo cáo khoa học, trao đổi học thuật thuộc lĩnh vực hóa dược và một số lĩnh vực liên quan.

2.8. Triển khai, cải tiến, phát hiện, phát triển được tri thức mới, phương pháp tổng hợp mới, hợp chất mới có hoạt tính sinh học trong nghiên cứu phát triển nguyên liệu làm thuốc

3. Yêu cầu về mức tự chủ và trách nhiệm

3.1. Có khả năng đưa ra các ý tưởng mới đáp ứng nhanh với sự thay đổi của môi trường.

3.2. Có khả năng đánh giá các ý kiến chuyên môn liên quan đến lĩnh vực dược và đưa ra những kết luận mang tính chuyên gia, bảo vệ và chịu trách nhiệm về những kết luận đó.

3.3. Có năng lực tổng hợp trí tuệ tập thể, dẫn dắt chuyên môn để xử lý các vấn đề quy mô khu vực và quốc tế.

3.4. Có khả năng tự định hướng phát triển năng lực cá nhân và dẫn dắt người khác.

3.5. Có khả năng tổ chức, quản lý, điều hành, phát triển các hoạt động nghiên cứu và nhóm nghiên cứu.

4. Vị trí làm việc của người học sau khi tốt nghiệp

4.1. Giảng dạy, nghiên cứu khoa học trong các đơn vị đào tạo và nghiên cứu về lĩnh vực dược.

4.2. Đảm nhiệm các vị trí công tác có yêu cầu sử dụng tiến sĩ hóa dược trong các cơ quan quản lý, cơ sở điều trị, sản xuất, kinh doanh, kiểm tra giám sát chất lượng dược phẩm, mỹ phẩm và thực phẩm chức năng.

4.3. Đảm nhiệm vị trí cán bộ quản lý, chuyên gia trong ngành nghiên cứu.

4.4. Thành lập và điều hành các trung tâm, viện nghiên cứu, phòng thí nghiệm chuyên ngành.

5. Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường

5.1. Có khả năng tự học tập, nâng cao năng lực chuyên môn, tự đào tạo và đào tạo.

5.2. Tham dự các chương trình đào tạo sau tiến sĩ.

5.3. Tiếp tục nghiên cứu những hướng mới, chuyên sâu trong ngành đào tạo. *uy*



CHUẨN ĐẦU RA

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 849 /QĐ-DHN, ngày 05 tháng 11 năm 2021
của Hiệu trưởng Trường Đại học Dược Hà Nội)

Tên ngành đào tạo: Dược lý và dược lâm sàng

Trình độ đào tạo: Tiến sĩ

1. Yêu cầu về kiến thức

- 1.1. Đạt trình độ ngoại ngữ từ bậc 4/6 trở lên theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam hoặc tương đương.
- 1.2. Cập nhật, làm chủ được các giá trị cốt lõi trong học thuật của ngành dược lý và dược lâm sàng.
- 1.3. Vận dụng các phương pháp nghiên cứu khoa học để phát triển lý thuyết, công nghệ mới của ngành dược lý và dược lâm sàng.
- 1.4. Vận dụng được hệ thống lý thuyết tiên tiến và kiến thức thực tế chuyên sâu để phát hiện, phát triển tri thức mới, công nghệ mới trong nghiên cứu tiền lâm sàng, lâm sàng, tối ưu hóa sử dụng thuốc trong điều trị và chăm sóc dược cho người bệnh.

2. Yêu cầu về kỹ năng

- 2.1. Sử dụng thành thạo các lý thuyết khoa học, phương pháp, công cụ, phục vụ nghiên cứu và phát triển chuyên ngành.
- 2.2. Có kỹ năng tổng hợp và bổ sung tri thức chuyên môn thuộc ngành dược lý và dược lâm sàng.
- 2.3. Suy luận, đánh giá được các vấn đề khoa học thuộc ngành dược lý và dược lâm sàng, đưa ra những hướng xử lý một cách sáng tạo.
- 2.4. Phổ biến tri thức, thiết lập mạng lưới hợp tác nghiên cứu và quản lý, điều hành, tư vấn các hoạt động chuyên môn.
- 2.5. Trao đổi học thuật trong nước và quốc tế thuộc lĩnh vực dược.
- 2.6. Tham gia giảng dạy và hướng dẫn nghiên cứu khoa học thuộc ngành dược lý và dược lâm sàng.
- 2.7. Có kỹ năng ngoại ngữ có thể hiểu được các báo cáo phức tạp, viết được bài báo, tham gia báo cáo khoa học, trao đổi học thuật thuộc lĩnh vực dược lý, dược lâm sàng và một số lĩnh vực liên quan.
- 2.8. Triển khai, cải tiến, phát hiện, phát triển được công nghệ mới, tri thức mới trong nghiên cứu tiền lâm sàng và lâm sàng, tối ưu hóa sử dụng thuốc trong điều trị, chăm sóc dược cho người bệnh.

3. Yêu cầu về mức tự chủ và trách nhiệm

3.1. Có khả năng đưa ra các ý tưởng mới đáp ứng nhanh với sự thay đổi của môi trường.

3.2. Có khả năng đánh giá các ý kiến chuyên môn liên quan đến lĩnh vực dược và đưa ra những kết luận mang tính chuyên gia, bảo vệ và chịu trách nhiệm về những kết luận đó.

3.3. Có năng lực tổng hợp trí tuệ tập thể, dẫn dắt chuyên môn để xử lý các vấn đề quy mô khu vực và quốc tế.

3.4. Có khả năng tự định hướng phát triển năng lực cá nhân và dẫn dắt người khác.

3.5. Có khả năng tổ chức, quản lý, điều hành, phát triển các hoạt động nghiên cứu và nhóm nghiên cứu.

4. Vị trí làm việc của người học sau khi tốt nghiệp

4.1. Giảng dạy, nghiên cứu khoa học trong các đơn vị đào tạo và nghiên cứu về lĩnh vực dược.

4.2. Đảm nhiệm các vị trí công tác có yêu cầu sử dụng tiến sĩ dược lý và dược lâm sàng trong các cơ quan quản lý, cơ sở điều trị, sản xuất, kinh doanh, kiểm tra giám sát chất lượng dược phẩm, mỹ phẩm và thực phẩm chức năng.

4.3. Đảm nhiệm vị trí cán bộ quản lý, chuyên gia trong ngành nghiên cứu.

4.4. Thành lập và điều hành các trung tâm, viện nghiên cứu, phòng thí nghiệm chuyên ngành.

5. Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường

5.1. Có khả năng tự học tập, nâng cao năng lực chuyên môn, tự đào tạo và đào tạo.

5.2. Tham dự các chương trình đào tạo sau tiến sĩ.

5.3. Tiếp tục nghiên cứu những hướng mới, chuyên sâu trong ngành đào tạo. *uy*



CHUẨN ĐẦU RA

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 849/QĐ-DHN, ngày 05 tháng 11 năm 2021
của Hiệu trưởng Trường Đại học Dược Hà Nội)

Tên ngành đào tạo: Tổ chức quản lý dược

Trình độ đào tạo: Tiến sĩ

1. Yêu cầu về kiến thức

1.1. Đạt trình độ ngoại ngữ từ bậc 4/6 trở lên theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam hoặc tương đương.

1.2. Cập nhật, làm chủ được các giá trị cốt lõi trong học thuật của ngành tổ chức quản lý dược.

1.3. Vận dụng các phương pháp nghiên cứu khoa học để phát triển lý thuyết, công nghệ mới của ngành tổ chức quản lý dược.

1.4. Vận dụng được hệ thống lý thuyết tiên tiến và kiến thức thực tế chuyên sâu để phát triển, phát hiện, phát triển tri thức mới, công nghệ mới về chính sách, cơ chế hoạt động của cơ quan quản lý nhà nước về dược, quản lý hệ thống phân phối thuốc, quản lý sử dụng thuốc, đánh giá công nghệ y tế; các phương pháp đo lường hiệu quả các chính sách về dược; phát triển và quản lý dược cộng đồng.

2. Yêu cầu về kỹ năng

2.1. Sử dụng thành thạo các lý thuyết khoa học, phương pháp, công cụ, phục vụ nghiên cứu và phát triển chuyên ngành.

2.2. Có kỹ năng tổng hợp và bổ sung tri thức chuyên môn thuộc ngành tổ chức quản lý dược.

2.3. Suy luận, đánh giá được các vấn đề khoa học thuộc ngành tổ chức quản lý dược và đưa ra những hướng xử lý một cách sáng tạo.

2.4. Phổ biến tri thức, thiết lập mạng lưới hợp tác nghiên cứu và quản lý, điều hành, tư vấn các hoạt động chuyên môn.

2.5. Trao đổi học thuật trong nước và quốc tế thuộc lĩnh vực dược.

2.6. Tham gia giảng dạy và hướng dẫn nghiên cứu khoa học thuộc ngành tổ chức quản lý dược.

2.7. Có kỹ năng ngoại ngữ có thể hiểu được các báo cáo phức tạp, viết được bài báo, tham gia báo cáo khoa học, trao đổi học thuật thuộc lĩnh vực tổ chức quản lý dược và một số lĩnh vực liên quan.

2.8. Triển khai, cải tiến, phát hiện, phát triển được tri thức mới, công nghệ mới về chính sách, cơ chế hoạt động của cơ quan quản lý nhà nước về dược, quản lý hệ thống

phân phối thuốc, giám sát sử dụng thuốc, đánh giá công nghệ y tế; các phương pháp đo lường hiệu quả các chính sách về dược; phát triển và quản lý dược cộng đồng.

3. Yêu cầu về mức tự chủ và trách nhiệm

3.1. Có khả năng đưa ra các ý tưởng mới đáp ứng nhanh với sự thay đổi của môi trường.

3.2. Có khả năng đánh giá các ý kiến chuyên môn liên quan đến lĩnh vực dược và đưa ra những kết luận mang tính chuyên gia, bảo vệ và chịu trách nhiệm về những kết luận đó.

3.3. Có năng lực tổng hợp trí tuệ tập thể, dẫn dắt chuyên môn để xử lý các vấn đề quy mô khu vực và quốc tế.

3.4. Có khả năng tự định hướng phát triển năng lực cá nhân và dẫn dắt người khác.

3.5. Có khả năng tổ chức, quản lý, điều hành, phát triển các hoạt động nghiên cứu và nhóm nghiên cứu.

4. Vị trí làm việc của người học sau khi tốt nghiệp

4.1. Giảng dạy, nghiên cứu khoa học trong các đơn vị đào tạo và nghiên cứu về lĩnh vực dược.

4.2. Đảm nhiệm các vị trí công tác có yêu cầu sử dụng tiến sĩ tổ chức quản lý dược trong các cơ quan quản lý, cơ sở điều trị, sản xuất, kinh doanh, kiểm tra giám sát chất lượng dược phẩm, mỹ phẩm và thực phẩm chức năng.

4.3. Đảm nhiệm vị trí cán bộ quản lý, chuyên gia trong ngành nghiên cứu.

4.4. Thành lập và điều hành các trung tâm, viện nghiên cứu, phòng thí nghiệm chuyên ngành.

5. Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường

5.1. Có khả năng tự học tập, nâng cao năng lực chuyên môn, tự đào tạo và đào tạo.

5.2. Tham dự các chương trình đào tạo sau tiến sĩ.

5.3. Tiếp tục nghiên cứu những hướng mới, chuyên sâu trong ngành đào tạo. *uy*

HIỆU TRƯỞNG
TRƯỜNG
ĐẠI HỌC
DƯỢC HÀ NỘI
uy
Nguyễn Hải Nam

CHUẨN ĐẦU RA

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 849/QĐ-DHN, ngày 05 tháng 11 năm 2021

của Hiệu trưởng Trường đại học Dược Hà Nội)

Tên ngành đào tạo: Kiểm nghiệm thuốc và độc chất

Trình độ đào tạo: Tiến sĩ

1. Yêu cầu về kiến thức

1.1. Đạt trình độ ngoại ngữ từ bậc 4/6 trở lên theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam hoặc tương đương.

1.2. Cập nhật, làm chủ được các giá trị cốt lõi trong học thuật của ngành kiểm nghiệm thuốc và độc chất.

1.3. Vận dụng các phương pháp nghiên cứu khoa học để phát triển lý thuyết, công nghệ mới của ngành kiểm nghiệm thuốc và độc chất.

1.4. Vận dụng được hệ thống lý thuyết tiên tiến và kiến thức thực tế chuyên sâu để phát hiện, phát triển tri thức mới, công nghệ mới trong tiêu chuẩn hóa và đảm bảo chất lượng thuốc; phân tích mỹ phẩm, thực phẩm, độc chất và môi trường.

2. Yêu cầu về kỹ năng

2.1. Sử dụng thành thạo các lý thuyết khoa học, phương pháp, công cụ, phục vụ nghiên cứu và phát triển chuyên ngành.

2.2. Có kỹ năng tổng hợp và bổ sung tri thức chuyên môn thuộc ngành kiểm nghiệm thuốc và độc chất.

2.3. Suy luận, đánh giá được các vấn đề khoa học thuộc ngành kiểm nghiệm thuốc và độc chất và đưa ra những hướng xử lý một cách sáng tạo.

2.4. Phổ biến tri thức, thiết lập mạng lưới hợp tác nghiên cứu và quản lý, điều hành, tư vấn các hoạt động chuyên môn.

2.5. Trao đổi học thuật trong nước và quốc tế thuộc lĩnh vực dược.

2.6. Tham gia giảng dạy và hướng dẫn nghiên cứu khoa học thuộc ngành kiểm nghiệm thuốc và độc chất.

2.7. Có kỹ năng ngoại ngữ có thể hiểu được các báo cáo phức tạp, viết được bài báo, tham gia báo cáo khoa học, trao đổi học thuật thuộc lĩnh vực kiểm nghiệm thuốc và độc chất và một số lĩnh vực liên quan.

2.8. Triển khai, cải tiến, phát hiện, phát triển được tri thức mới, công nghệ mới trong tiêu chuẩn hóa thuốc, đảm bảo chất lượng thuốc, làm chủ được các phương pháp mới trong phân tích thuốc và các đối tượng khác.

3. Yêu cầu về mức tự chủ và trách nhiệm

3.1. Có khả năng đưa ra các ý tưởng mới đáp ứng nhanh với sự thay đổi của môi trường.

3.2. Có khả năng đánh giá các ý kiến chuyên môn liên quan đến lĩnh vực dược và đưa ra những kết luận mang tính chuyên gia, bảo vệ và chịu trách nhiệm về những kết luận đó.

3.3. Có năng lực tổng hợp trí tuệ tập thể, dẫn dắt chuyên môn để xử lý các vấn đề quy mô khu vực và quốc tế.

3.4. Có khả năng tự định hướng phát triển năng lực cá nhân và dẫn dắt người khác.

3.5. Có khả năng tổ chức, quản lý, điều hành, phát triển các hoạt động nghiên cứu và nhóm nghiên cứu.

4. Vị trí làm việc của người học sau khi tốt nghiệp

4.1. Giảng dạy, nghiên cứu khoa học trong các đơn vị đào tạo và nghiên cứu về lĩnh vực dược

4.2. Đảm nhiệm các vị trí công tác có yêu cầu sử dụng tiến sĩ kiểm nghiệm thuốc và độ chất trong các cơ quan quản lý, cơ sở điều trị, sản xuất, kinh doanh, kiểm tra giám sát chất lượng dược phẩm, mỹ phẩm và thực phẩm chức năng.

4.3. Đảm nhiệm vị trí cán bộ quản lý, chuyên gia trong ngành nghiên cứu.

4.4. Thành lập và điều hành các trung tâm, viện nghiên cứu, phòng thí nghiệm chuyên ngành

5. Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường

5.1. Có khả năng tự học tập, nâng cao năng lực chuyên môn, tự đào tạo và đào tạo.

5.2. Tham dự các chương trình đào tạo sau tiến sĩ.

5.3. Tiếp tục nghiên cứu những hướng mới, chuyên sâu trong ngành đào tạo. *uy*



CHUẨN ĐẦU RA

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 849/QĐ-DHN, ngày 05 tháng 11 năm 2021
của Hiệu trưởng Trường Đại học Dược Hà Nội)

Tên ngành đào tạo: Dược liệu - Dược học cổ truyền

Trình độ đào tạo: Tiến sĩ

1. Yêu cầu về kiến thức

1.1. Đạt trình độ ngoại ngữ từ bậc 4/6 trở lên theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam hoặc tương đương.

1.2. Cập nhật, làm chủ được các giá trị cốt lõi trong học thuật của ngành dược liệu - dược học cổ truyền.

1.3. Vận dụng các phương pháp nghiên cứu khoa học để phát triển lý thuyết, công nghệ mới của ngành dược liệu - dược học cổ truyền.

1.4. Vận dụng được hệ thống lý thuyết tiên tiến và kiến thức thực tế chuyên sâu để phát hiện, phát triển tri thức mới, công nghệ mới trong nghiên cứu phát triển thuốc và sản phẩm có nguồn gốc dược liệu: điều tra, khảo sát, bảo tồn, khai thác, nuôi trồng, chế biến, chiết xuất, phân lập, đánh giá tác dụng, tiêu chuẩn hóa, kiểm nghiệm, thiết kế, sản xuất và tư vấn sử dụng.

2. Yêu cầu về kỹ năng

2.1. Sử dụng thành thạo các lý thuyết khoa học, phương pháp, công cụ, phục vụ nghiên cứu và phát triển chuyên ngành.

2.2. Có kỹ năng tổng hợp và bổ sung tri thức chuyên môn thuộc ngành dược liệu - dược học cổ truyền.

2.3. Suy luận, đánh giá được các vấn đề khoa học thuộc ngành dược liệu - dược học cổ truyền và đưa ra những hướng xử lý một cách sáng tạo.

2.4. Phổ biến tri thức, thiết lập mạng lưới hợp tác nghiên cứu và quản lý, điều hành, tư vấn các hoạt động chuyên môn.

2.5. Trao đổi học thuật trong nước và quốc tế thuộc lĩnh vực dược.

2.6. Tham gia giảng dạy và hướng dẫn nghiên cứu khoa học thuộc ngành dược liệu - dược học cổ truyền.

2.7. Có kỹ năng ngoại ngữ có thể hiểu được các báo cáo phức tạp, viết được bài báo, tham gia báo cáo khoa học, trao đổi học thuật thuộc lĩnh vực ngành dược liệu - dược học cổ truyền và một số lĩnh vực liên quan.

2.8. Triển khai, cải tiến, phát hiện, phát triển được tri thức mới, công nghệ mới về điều tra, khảo sát, bảo tồn, khai thác, nuôi trồng, chế biến, tiêu chuẩn hóa, kiểm nghiệm, thiết kế, sản xuất, tư vấn sử dụng thuốc, dược liệu, thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền và thực phẩm chức năng.

3. Yêu cầu về mức tự chủ và trách nhiệm

3.1. Có khả năng đưa ra các ý tưởng mới đáp ứng nhanh với sự thay đổi của môi trường.

3.2. Có khả năng đánh giá các ý kiến chuyên môn liên quan đến lĩnh vực dược và đưa ra những kết luận mang tính chuyên gia, bảo vệ và chịu trách nhiệm về những kết luận đó.

3.3. Có năng lực tổng hợp trí tuệ tập thể, dẫn dắt chuyên môn để xử lý các vấn đề quy mô khu vực và quốc tế.

3.4. Có khả năng tự định hướng phát triển năng lực cá nhân và dẫn dắt người khác.

3.5. Có khả năng tổ chức, quản lý, điều hành, phát triển các hoạt động nghiên cứu và nhóm nghiên cứu.

4. Vị trí làm việc của người học sau khi tốt nghiệp

4.1. Giảng dạy, nghiên cứu khoa học trong các đơn vị đào tạo và nghiên cứu về lĩnh vực dược

4.2. Đảm nhiệm các vị trí công tác có yêu cầu sử dụng tiến sĩ dược liệu - dược học cổ truyền trong các cơ quan quản lý, cơ sở điều trị, sản xuất, kinh doanh, kiểm tra giám sát chất lượng dược phẩm, mỹ phẩm và thực phẩm chức năng.

4.3. Đảm nhiệm vị trí cán bộ quản lý, chuyên gia trong ngành nghiên cứu.

4.4. Thành lập và điều hành các trung tâm, viện nghiên cứu, phòng thí nghiệm chuyên ngành

5. Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường

5.1. Có khả năng tự học tập, nâng cao năng lực chuyên môn, tự đào tạo và đào tạo.

5.2. Tham dự các chương trình đào tạo sau tiến sĩ.

5.3. Tiếp tục nghiên cứu những hướng mới, chuyên sâu trong ngành đào tạo. *uj*

HIỆU TRƯỞNG

***Nguyễn Hải Nam**

CHUẨN ĐẦU RA

*(Ban hành kèm theo Quyết định số: 840/QĐ-DHN, ngày 05 tháng 11 năm 2021
của Hiệu trưởng Trường đại học Dược Hà Nội)*

Tên ngành đào tạo: Hóa sinh dược

Trình độ đào tạo: Tiến sĩ

1. Yêu cầu về kiến thức

1.1. Đạt trình độ ngoại ngữ từ bậc 4/6 trở lên theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam hoặc tương đương.

1.2. Cập nhật, làm chủ được các giá trị cốt lõi trong học thuật của ngành hóa sinh dược.

1.3. Vận dụng các phương pháp nghiên cứu khoa học để phát triển lý thuyết, công nghệ mới của ngành hóa sinh dược.

1.4. Vận dụng được hệ thống lý thuyết tiên tiến và kiến thức thực tế chuyên sâu để phát hiện, phát triển tri thức mới, công nghệ mới về hóa sinh, sinh học phân tử, công nghệ sinh học và ứng dụng.

2. Yêu cầu về kỹ năng

2.1. Sử dụng thành thạo các lý thuyết khoa học, phương pháp, công cụ, phục vụ nghiên cứu và phát triển chuyên ngành.

2.2. Có kỹ năng tổng hợp và bổ sung tri thức chuyên môn thuộc ngành hóa sinh dược.

2.3. Suy luận, đánh giá được các vấn đề khoa học thuộc ngành hóa sinh dược và đưa ra những hướng xử lý một cách sáng tạo.

2.4. Phổ biến tri thức, thiết lập mạng lưới hợp tác nghiên cứu và quản lý, điều hành, tư vấn các hoạt động chuyên môn.

2.5. Trao đổi học thuật trong nước và quốc tế thuộc lĩnh vực dược.

2.6. Tham gia giảng dạy và hướng dẫn nghiên cứu khoa học thuộc ngành hóa sinh dược.

2.7. Có kỹ năng ngoại ngữ có thể hiểu được các báo cáo phức tạp, viết được bài báo, tham gia báo cáo khoa học, trao đổi học thuật thuộc lĩnh vực hóa sinh dược và một số lĩnh vực liên quan.

2.8. Triển khai, cải tiến, phát hiện, phát triển được tri thức mới, công nghệ mới về hóa sinh, sinh học phân tử, công nghệ sinh học và ứng dụng.

3. Yêu cầu về mức tự chủ và trách nhiệm

3.1. Có khả năng đưa ra các ý tưởng mới đáp ứng nhanh với sự thay đổi của môi trường.

3.2. Có khả năng đánh giá các ý kiến chuyên môn liên quan đến lĩnh vực dược và đưa ra những kết luận mang tính chuyên gia, bảo vệ và chịu trách nhiệm về những kết luận đó.

3.3. Có năng lực tổng hợp trí tuệ tập thể, dẫn dắt chuyên môn để xử lý các vấn đề quy mô khu vực và quốc tế.

3.4. Có khả năng tự định hướng phát triển năng lực cá nhân và dẫn dắt người khác.

3.5. Có khả năng tổ chức, quản lý, điều hành, phát triển các hoạt động nghiên cứu và nhóm nghiên cứu.

4. Vị trí làm việc của người học sau khi tốt nghiệp

4.1. Giảng dạy, nghiên cứu khoa học trong các đơn vị đào tạo và nghiên cứu về lĩnh vực dược.

4.2. Đảm nhiệm các vị trí công tác có yêu cầu sử dụng tiến sĩ hóa sinh dược trong các cơ quan quản lý, cơ sở điều trị, sản xuất, kinh doanh, kiểm tra giám sát chất lượng dược phẩm, mỹ phẩm và thực phẩm chức năng.

4.3. Đảm nhiệm vị trí cán bộ quản lý, chuyên gia trong ngành nghiên cứu.

4.4. Thành lập và điều hành các trung tâm, viện nghiên cứu, phòng thí nghiệm chuyên ngành.

5. Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường

5.1. Có khả năng tự học tập, nâng cao năng lực chuyên môn, tự đào tạo và đào tạo.

5.2. Tham dự các chương trình đào tạo sau tiến sĩ.

5.3. Tiếp tục nghiên cứu những hướng mới, chuyên sâu trong ngành đào tạo. *uy*

HIỆU TRƯỞNG
TRƯỜNG
ĐẠI HỌC
DƯỢC HÀ NỘI
uy
Nguyễn Hải Nam